

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT
LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2015-2016
TOÀN TRƯỜNG (Niên chế)

BẬC ĐÀO TẠO	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
	TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
					SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
2015 TCCN (9+3)	106	5	80	26	0	0.00	0	0.00	1	0.94	15	14.15	31	29.25	48	45.28	11	10.38	
2014 TCCN (12+2)	211	24	51	160	0	0.00	5	2.37	44	20.85	116	54.98	37	17.54	9	4.27	0	0.00	
2015 TCCN (12+2)	177	6	48	129	0	0.00	1	0.56	11	6.21	45	25.42	87	49.15	28	15.82	5	2.82	
2015 TCN (9+4)	357	54	315	42	0	0.00	1	0.28	9	2.52	63	17.65	193	54.06	89	24.93	2	0.56	
2015 CDN (12+3)	54	8	21	33	0	0.00	2	3.70	6	11.11	15	27.78	18	33.33	9	16.67	4	7.41	
TỔNG TOÀN TRƯỜNG	905	97	515	390	-	0.00	9	0.99	71	7.85	254	28.07	366	40.44	183	20.22	22	2.43	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV

Nguyễn Thanh Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Dũng

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2015-2016

Bậc đào tạo: Trung cấp chuyên nghiệp

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
KHÓA 2015 TCCN (9+3)																					
1	15TC-Đ	30		20	10	0	0.00	0	0.00	1	3.33	3	10.00	7	23.33	14	46.67	5	16.67	0	
2	15TC-NL	13		10	3	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	23.08	6	46.15	4	30.77	0	0.00	0	
3	15TC-Ô	39		29	10	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4	10.26	9	23.08	20	51.28	6	15.38	0	
4	15TC-QTM	24	5	21	3	0	0.00	0	0.00	0	0.00	5	20.83	9	37.50	10	41.67	0	0.00	0	
TỔNG: 2015		106	5	80	26	0	0.00	0	0.00	1	0.94	15	14.15	31	29.25	48	45.28	11	10.38	0	
KHÓA 2014 TCCN (12+2)																					
1	14TC-ĐT	7		1	6	0	0.00	0	0.00	3	42.86	4	57.14	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	
2	14TC-ĐI	36		8	28	0	0.00	0	0.00	2	5.56	27	75.00	7	19.44	0	0.00	0	0.00	0	
3	14TC-ĐL	30		5	25	0	0.00	1	3.33	7	23.33	18	60.00	3	10.00	1	3.33	0	0.00	0	
4	14TC-CKT	25		4	21	0	0.00	0	0.00	1	4.00	16	64.00	7	28.00	1	4.00	0	0.00	0	
	14TC-CKP	12		4	8	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	25.00	7	58.33	2	16.67	0	0.00	0	
5	14TC-Ô1	31		10	21	0	0.00	1	3.23	14	45.16	14	45.16	2	6.45	0	0.00	0	0.00	0	
6	14TC-Ô2	25		9	16	0	0.00	1	4.00	5	20.00	18	72.00	0	0.00	1	4.00	0	0.00	0	
7	14TC-MT	27	24	4	23	0	0.00	2	7.41	11	40.74	12	44.44	2	7.41	0	0.00	0	0.00	0	
8	14TC-QTM	18		6	12	0	0.00	0	0.00	1	5.56	4	22.22	9	50.00	4	22.22	0	0.00	0	
TỔNG: 2014		211	24	51	160	0	0.00	5	2.37	44	20.85	116	54.98	37	17.54	9	4.27	0	0.00	0	

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
KHÓA 2015 TCCN (12+2)																					
1	1STN-Đ	20		5	15	0	0.00	0	0.00	2	10.00	4	20.00	13	65.00	1	5.00	0	0.00	0	
	1STCT-Đ	26		6	20	0	0.00	0	0.00	0	0.00	5	19.23	17	65.38	4	15.38	0	0.00	0	
2	1STN-NL	15		2	13	0	0.00	1	6.67	4	26.67	10	66.67	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	
	1STCT-NL	13		6	7	0	0.00	0	0.00	2	15.38	11	84.62	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	
3	1STN-CK	16		2	14	0	0.00	0	0.00	0	0.00	2	12.50	12	75.00	2	12.50	0	0.00	0	
	1STCT-CK	21		2	19	0	0.00	0	0.00	0	0.00	2	9.52	14	66.67	5	23.81	0	0.00	0	
4	1STN-Ô	14		3	11	0	0.00	0	0.00	0	0.00	2	14.29	7	50.00	1	7.14	4	28.57	0	
	1STCT-Ô	30		13	17	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4	13.33	19	63.33	6	20.00	1	3.33	0	
5	1STN-MTT	3	3	0	3	0	0.00	0	0.00	2	66.67	1	33.33	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	
	1STCT-MTT	3	3	1	2	0	0.00	0	0.00	1	33.33	2	66.67	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	
6	1STN-QTM	5		2	3	0	0.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	20.00	4	80.00	0	0.00	0	
	1STCT-QTM	11		6	5	0	0.00	0	0.00	0	0.00	2	18.18	4	36.36	5	45.45	0	0.00	0	
TỔNG: 2015		177	6	48	129	0	0.00	1	0.56	11	6.21	45	25.42	87	49.15	28	15.82	5	2.82	0	
TỔNG BẠC TCCN		494	35	179	315	-	0.00	6	1.21	56	11.34	176	35.63	155	31.38	85	17.21	16	3.24	-	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2015

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Lâm



Nguyễn Văn Dũng

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2015-2016

Bậc đào tạo: Cao đẳng nghề (9+4 & 12+3)

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
KHÓA 2015 TCN (9+4)																					
1	15TCN-Đ	26		22	4	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	3.85	18	69.23	7	26.92	0	0.00	0	
2	15TCN-ĐT	37		31	6	0	0.00	1	2.70	0	0.00	7	18.92	23	62.16	6	16.22	0	0.00	0	
3	15TCN-LDL	36		33	3	0	0.00	0	0.00	3	8.33	6	16.67	23	63.89	4	11.11	0	0.00	0	
4	15TCN-CKL	29		21	8	0	0.00	0	0.00	1	3.45	2	6.90	9	31.03	17	58.62	0	0.00	0	
5	15TCN-Ô1	37		36	1	0	0.00	0	0.00	1	2.70	6	16.22	18	48.65	12	32.43	0	0.00	0	
6	15TCN-Ô2	32		22	10	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	9.38	12	37.50	16	50.00	1	3.13	0	
7	15TCN-MTT	23	20	18	5	0	0.00	0	0.00	1	4.35	5	21.74	17	73.91	0	0.00	0	0.00	0	
8	15TCN-QTM1	50	5	49	1	0	0.00	0	0.00	2	4.00	10	20.00	23	46.00	14	28.00	1	2.00	0	
9	15TCN-QTM2	52	5	49	3	0	0.00	0	0.00	1	1.92	9	17.31	29	55.77	13	25.00	0	0.00	0	
10	15TCN-KTD	35	24	34	1	0	0.00	0	0.00	0	0.00	14	40.00	21	60.00	0	0.00	0	0.00	0	
TỔNG: 2015		357	54	315	42	0	0.00	1	0.28	9	2.52	63	17.65	193	54.06	89	24.93	2	0.56	0	

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
KHÓA 2014 CDN (12+3)																					
1	15CDN-Ô	40		11	29	0	0.00	0	0.00	3	7.50	7	17.50	17	42.50	9	22.50	4	10.00	0	
2	15CDN-QTD	14	8	10	4	0	0.00	2	14.29	3	21.43	8	57.14	1	7.14	0	0.00	0	0.00	0	
TỔNG: 2015		54	8	21	33	0	0.00	2	3.70	6	11.11	15	27.78	18	33.33	9	16.67	4	7.41	0	
TỔNG BẠC TCN&CDN		411	62	336	75	-	0.00	3	0.73	15	3.65	78	18.98	211	51.34	98	23.84	6	1.46	-	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV



Nguyễn Thanh Tâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Dũng